

Kinh tế thế giới và sự khởi sắc của kinh tế Việt Nam trong tháng 5

PHÒNG KINH DOANH TIỀN TỆ

Ngân hàng Phương Nam

Trong lúc mọi nỗ lực của các nước nhằm đưa nền kinh tế thoát khỏi khủng hoảng vẫn đang được các nước đẩy mạnh, và khi mà mọi người đang chờ đợi kết quả của các gói kích thích kinh tế, các giải pháp khác phục khủng hoảng phát huy hiệu quả thì dịch cúm A/H1N1 xuất hiện làm dấy lên nỗi lo ngại về sự phục hồi kinh tế trong thời gian tới do hàng loạt dịch cúm sẽ gây nên những thiệt hại kinh tế giống như dịch cúm gia cầm năm 1997 và dịch SARS năm 2003 đã gây ra.

Trong những ngày đầu tháng 5, chính phủ và ngân hàng trung ương (NHTW) một số nước tiếp tục thực hiện các biện pháp hỗ trợ cho các ngân hàng gặp khó khăn, đưa ra các gói hỗ trợ kinh tế mới.

Ngày 3/5, bộ trưởng tài chính các nước ASEAN và Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc ASEAN+3) nhất trí thực hiện hoán đổi tiền tệ trị giá 120 tỷ USD vào cuối năm 2009. Theo đó, Nhật Bản và Trung Quốc cam kết mỗi nước đóng góp khoảng 38,4 tỷ USD, Hàn Quốc đóng góp 19,2 tỷ USD, 4 nền kinh tế lớn nhất ASEAN là Indonesia, Malaysia, Singapore và Thái Lan đóng góp 4,77 tỷ USD mỗi nước. Philippine đóng góp 3,68 tỷ USD, 5 nền kinh tế nhỏ hơn là Brunei, Campuchia, Lào, Việt Nam, Myanmar sẽ đóng góp vào 5% quỹ dự trữ ngoại hối của mỗi nước. Ngoài ra, Bộ trưởng tài chính Nhật Bản cho biết ngoài

khoản đóng góp trị giá 38,4 tỷ USD nêu trên, nước này sẽ lập thêm một kế hoạch hoán đổi đồng Yên trị giá 61,54 tỷ USD nhằm hỗ trợ các nước Châu Á ngăn chặn cuộc khủng hoảng.

Từ ngày 24/4-1/5 các nhà chức trách Mỹ đã làm thủ tục giải thể 7 ngân hàng, nâng tổng số ngân hàng bị giải thể, sáp nhập tại Mỹ từ đầu năm đến nay lên con số 32 ngân hàng. Các số liệu công bố vào ngày 5/5 của Bộ thương mại Mỹ cho thấy số hợp đồng mua nhà tháng 3 tăng 3,2% so với cùng kỳ sau khi tăng 2% trong tháng 2, chỉ tiêu cho xây dựng tháng 3 chấm dứt chuỗi 6 tháng giảm liên tục sau khi tăng 0,3% so với cùng kỳ do các dự án chính phủ và thương mại được triển khai mạnh đã bù đắp suy giảm trong mảng xây dựng nhà cửa của người dân. Ngày 7/5 kết quả sơ bộ của cuộc kiểm tra tài chính 19 ngân hàng lớn nhất nước Mỹ cho thấy tổng số lỗ của các ngân hàng trong vòng 2 năm trong trường hợp kinh tế xấu nhất là 599,2 tỷ USD, trong đó lỗ từ các khoản vay nhà đất khoảng 185,5 tỷ USD, 10/19 ngân hàng thiếu vốn cần phải bổ sung vốn với tổng số vốn lên tới 74,6 tỷ USD trong đó ngân hàng Bank of America phải bổ sung 33,9 tỷ USD, ngân hàng Wells Fargo phải bổ sung 13,7 tỷ USD, Citigroup phải bổ sung 5,5 tỷ USD, Morgan Stanley cần 1,8 tỷ USD.... Sau khi có kết quả kiểm tra tài chính 19 ngân hàng lớn nhất nước Mỹ, bốn ngân hàng lớn là US Bancorp, Capital One Financial Corp, BB&T Corp và Bank of New York Mellon Corp cho biết sẽ phát hành thêm tổng cộng 6,55 tỷ USD cổ phiếu phổ thông để thanh toán cho các khoản vay của chính phủ.

Ngày 12/5, văn phòng quản lý ngân sách Nhà Trắng cho biết thâm hụt ngân sách của Mỹ năm 2009 có thể lớn hơn 1.840 tỷ USD, cao hơn mức dự báo thâm hụt 1.750 tỷ USD do chính phủ Mỹ đưa ra gần đây. Cũng trong thời gian này hai tập đoàn cho vay thế chấp hàng đầu của Mỹ là Freddie Mac và Fannie Mae đang kêu gọi chính phủ Mỹ hỗ trợ thêm tài chính do tiếp tục bị thua lỗ lần lượt là 9.9 tỷ USD và 23,3 tỷ USD trong quý I năm 2009. Ngày 13/5 Bộ thương mại Mỹ công bố tổng mức bán lẻ tháng 4 giảm 0,4% so với tháng trước đồng thời đề xuất một số biện pháp để quản lý chặt chẽ các giao dịch phái sinh trên TTTC thông qua sử dụng hệ thống điện tử để giám sát các hoạt động mua và bán các công cụ này trên thị trường, các công ty tham gia các giao dịch phái sinh phải có đủ vốn để đề phòng trường hợp mất khả năng thanh toán, đồng thời phải cung cấp báo cáo tài chính một cách nghiêm ngặt cho các cơ quan giám sát.

Từ 7/5 đến 14/5, Fed đã cung ứng thêm 116,6 tỷ USD ra thị trường chủ yếu thông qua hoạt động mua trái phiếu chính phủ và các chứng khoán có bảo đảm bằng các khoản vay thế chấp.

Tại Châu Âu, NHTW Châu Âu ECB cắt giảm lãi suất chủ đạo từ mức 1,25% xuống mức thấp kỷ lục 1%/năm vào ngày 7/5 và có thể cho các ngân hàng thương mại (NHTM) vay dài hạn để hỗ trợ thanh khoản. Đồng thời ECB cũng thông báo sẽ mua vào 60 tỷ EUR (tương đương 80 tỷ USD) các trái phiếu được bảo đảm bằng các khoản vay BĐS.

Ngày 13/5, nội các chính phủ Đức đã nhất trí một chương trình hỗ trợ cho các ngân hàng, theo đó, chính phủ sẽ hỗ trợ cho các ngân hàng để loại bỏ các tài sản xấu trong bảng cân đối tài sản bằng cách cho phép các ngân hàng được hoán đổi các khoản nợ xấu thành các trái phiếu có bảo lãnh của chính phủ Đức. Cơ quan thống kê quốc gia Tây Ban Nha công bố GDP của nước này suy giảm 1,8% trong quý I/2009, so với cùng kỳ năm 2008, GDP quý I/2009 của Tây Ban Nha giảm 2,9%, mức giảm cao nhất kể từ năm 1970.

Giai đoạn giữa tháng 5, từ 14-21/05/2009 hàng loạt các số liệu được

công bố bởi chính phủ và NHTW các nước cho thấy suy giảm kinh tế tiếp tục diễn ra ở Châu Âu nhưng có dấu hiệu đã suy giảm tại Mỹ và một số nước Châu Á. Theo cơ quan thống kê Châu Âu, GDP của khu vực đồng EURO trong quý I năm 2009 giảm 2,5% so với quý IV/2009, mức giảm lớn nhất kể từ năm 1995, trong đó Đức giảm 3,8%, Pháp giảm 1,2%, Italia giảm 2,4%. Sản lượng công nghiệp trong tháng 4 của Nga giảm 16,9% so với cùng kỳ năm 2008, GDP của nước này giảm 9,5% so với cùng kỳ năm 2008.

Trong khi đó tại Mỹ, tổng thống Mỹ Barack Obama nhận định nền kinh tế Mỹ đang có dấu hiệu trở lại bình thường, Các số liệu kinh tế trong tháng 4 cho thấy có một dấu hiệu tích cực như: sản lượng công nghiệp trong tháng 4 giảm 0,5% thấp hơn mức giảm 1,7% của tháng 3; chỉ số giá tiêu dùng không tăng so với mức giảm 0,1% trong tháng 3.

Tại Châu Á, GDP quý I/2009 của Nhật Bản giảm 15,2% so với quý trước. Bộ thương mại Singapore công bố GDP quý I/2009 của nước này giảm 14,6% so với quý trước, thấp hơn so với mức giảm 16,4% của quý IV/2008. Cơ quan thống kê Indonexia công bố tăng trưởng GDP quý I/2009 của nước này tăng 4,4% so với cùng kỳ năm 2008.

Thị trường chứng khoán (TTCK) thế giới trong tháng vừa rồi vẫn thu hút được sự quan tâm của giới đầu tư sau khi có sự hồi phục từ tháng trước. Xen kẽ vào xu thế tăng điểm là những phiên giảm điều chỉnh nhưng vẫn không làm mất đi niềm tin vào sự hồi phục sớm của chứng khoán thế giới.

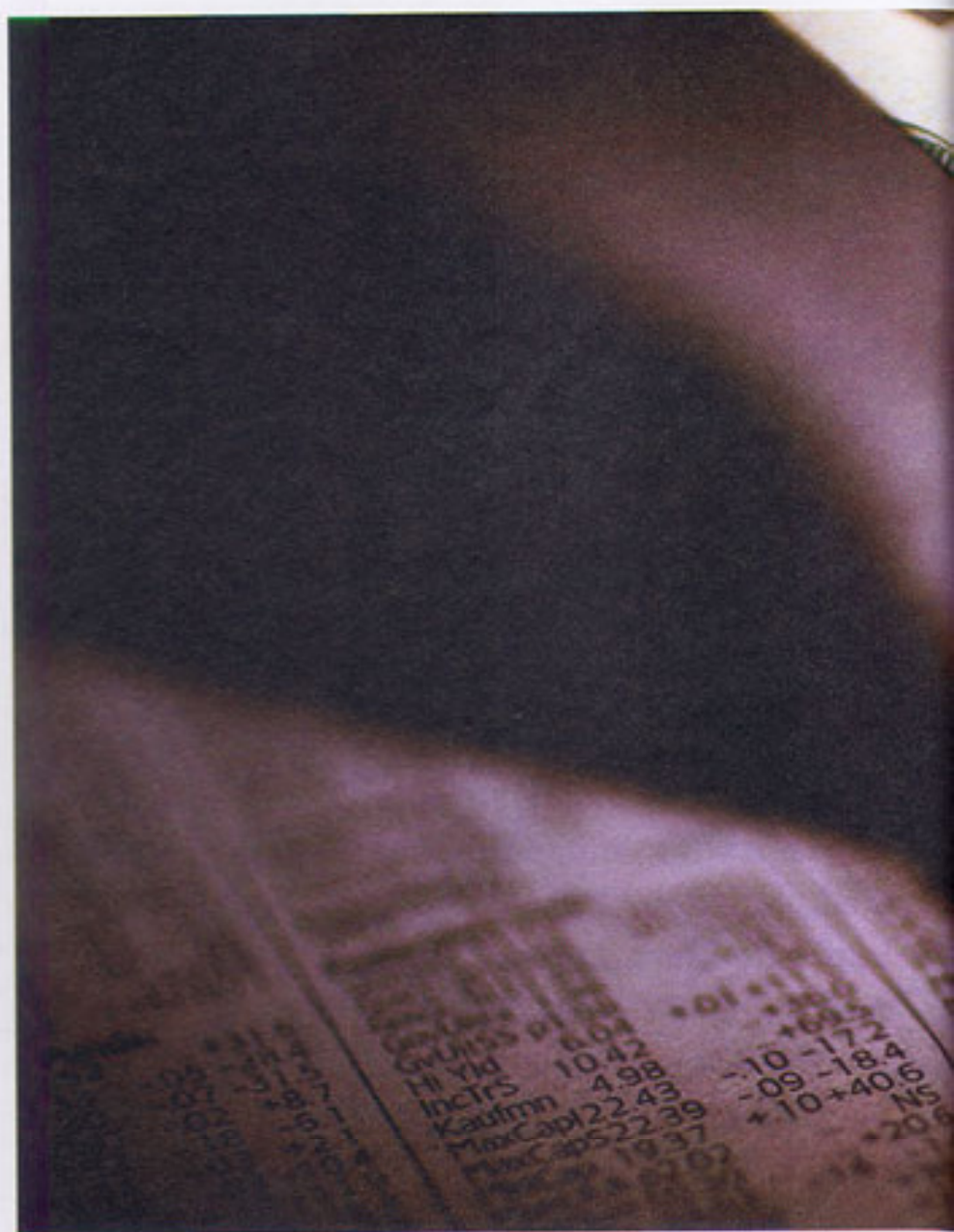
Từ



ngày 7/5-13/5/2009 Dow Jones của Mỹ giảm còn 8284,89 điểm, chỉ số FTSE 100 của Anh tăng 3,16% lên 4.468,41 điểm, chỉ số Nikkei 225 của Nhật giảm nhẹ 0.44% xuống mức 9.344,64 điểm. Đến 20/5/2009 Dow Jones tăng 1.66% lên 8422.04 điểm, chỉ số FTSE 100 của Anh tăng 3,16% lên mức 4.468,41 điểm, chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm nhẹ 0,44% xuống mức 9.344,64 điểm.

Ngày 26/5 phố Wall tăng vọt và có cú bút phá ngoạn mục vì đã rất lâu rồi cả ba chỉ số chứng khoán của Mỹ mới tăng mạnh như vậy. Mở cửa thị trường giảm 0.6%, tuy nhiên ngay sau khi tổ chức nghiên cứu Conference Board của Mỹ cho biết, chỉ số niềm tin của người tiêu dùng ở nước này trong tháng 5/2009 đã tăng vọt lên 54,9 điểm – mức tăng mạnh nhất kể từ tháng 4/2003, từ mức 40,8 điểm trong tháng 4/2009, diễn biến TTCK đã thay đổi hoàn toàn, cả ba chỉ số quay đầu tăng điểm mạnh, chốt phiên chỉ số Dow Jones tăng 196,17 điểm, tương đương 2,37%, chốt ở mức 8.473,49, chỉ số Nasdaq phiên này lên 58,42 điểm, tương đương 3,45%, chốt ở mức 1.750,43, chỉ số S&P 500 tiến thêm 23,33 điểm, tương đương 2,63%, đóng cửa ở mức 910,33.

Vào 4/5, giá vàng đã bật qua ngưỡng tâm lý 900USD/oz. Trong tháng 5, vàng đã có một chu kỳ tăng giá mạnh mẽ từ mức 900USD/oz đã có lúc lên đến 979 USD/oz. Sự tăng giá của vàng trong thời gian này được sự tiếp sức mạnh mẽ từ sự mất giá của đồng USD. Chỉ số USD dollar Index liên tục giảm điểm làm cho USD mất giá so với các đồng tiền khác trong rổ gồm 6 đồng tiền mạnh, đã có lúc USD giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 4 tháng qua khi mà 1.39-1.4 USD đổi được 1 EUR. Giới quan sát đang lo ngại, mức độ tín nhiệm nợ của chính phủ Mỹ đang bị xói mòn, khi mà tốc độ vay nợ qua phát hành trái phiếu kho bạc và thâm hụt ngân sách của nước này đang gia tăng với tốc độ chóng mặt sẽ còn làm cho USD tiếp tục mất giá trong tương lai. Bên cạnh đó, khi mà kinh tế có dấu hiệu hồi phục thì vàng là một kênh đầu tư an toàn để chống lạm phát nên trong thời gian qua các nhà đầu tư đổ xô vào vàng nhiều hơn đã làm gia tăng nhu cầu đầu tư an toàn lên rất cao cùng với việc giá dầu liên tục tăng cao trong thời gian vừa qua, có lúc lên tới 66-67 USD/thùng cũng đã góp phần quan trọng vào việc gia tăng mạnh mẽ của giá vàng. Nhiều khả năng dầu sẽ vẫn tiếp tục



tăng trong thời gian tới khi mà nhu cầu gia tăng khi kinh tế thế giới hồi phục.

Sự khởi sắc của Kinh tế Việt Nam

Với các giải pháp của chính phủ nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, đến nay đã bắt đầu phát huy hiệu quả. tình hình kinh tế tháng 5 và 5 tháng đầu năm nước ta đã có những điểm đáng lưu ý như sau:

Thứ nhất, kinh tế đã có dấu hiệu xuống đáy và bắt đầu đi lên sản xuất nông, lâm nghiệp – thủy sản có xu hướng tăng cao hơn tốc độ tăng theo ước tính của quý 1 – điển hình là giá trị sản xuất tăng 0,9%, trong đó nông nghiệp giảm 0,1%; giá trị tăng thêm tăng 0,4%, trong đó nông nghiệp giảm 0,5%. Sản xuất công nghiệp tháng 5 tăng 4% – cao hơn tốc độ tăng 3,3% của 4 tháng, nên tính chung 5 tháng đã tăng cao hơn của 4 tháng. Đó cũng là xu hướng của các khu vực doanh nghiệp nhà nước (chủ yếu là doanh nghiệp Trung ương quản lý tăng 1,4%, còn doanh nghiệp do địa phương quản lý vẫn giảm 4,8%); khu vực ngoài nhà nước, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (tăng 3,7% so với tăng 3,3%). Ngành xây dựng tiếp tục được tăng cao hơn do có tác động kép từ sự tăng vốn kích cầu ở trong nước



và giá vật liệu xây dựng đang ở mức thấp so với cách đây một năm.

Thứ hai, vốn đầu tư nước ngoài bị sụt giảm nhưng vốn đầu tư trong nước đã tăng lên không những bù đắp cho sự sụt giảm trên mà còn làm cho tổng vốn đầu tư tăng lên. Vốn đầu trực tiếp nước ngoài đăng ký mới và bổ sung đạt 6,68 tỷ USD, giảm 76,3% so với cùng kỳ năm trước, giảm 89,2% – trong đó vốn đăng ký của các dự án mới đạt 2,7 tỷ USD, giảm 89,2%; vốn đăng ký bổ sung đạt 3,96 tỷ USD, tăng 27,8%. Vốn thực hiện ước đạt 2,8 tỷ USD, giảm 29,1%.

Trong điều kiện vốn đầu tư trực tiếp bị sụt giảm, thì vốn đầu tư gián tiếp có xu hướng quay trở lại; đặc biệt các nguồn vốn trong nước đã tăng khá mạnh để bù vào, nhất là các nguồn vốn từ kích cầu của chính phủ, các nguồn vốn của tư nhân đổ vào chứng khoán.

Thứ ba, tiêu thụ trong nước tăng làm cho lượng hàng tồn kho cao vào cuối tháng 2 đã giảm xuống. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tính theo giá thực tế tăng 21,5% so với cùng kỳ năm trước. Nếu loại trừ yếu tố tăng giá bình quân (tăng 11,59%), thì vẫn còn tăng 8,9%. Đây là tốc độ tăng đã cao hơn tốc độ tăng của các thời kỳ trước đây (tháng 1 tăng 4%, 2

tháng tăng 5%, 3 tháng tăng 6,6%, 4 tháng tăng 7,4%), cao hơn tốc độ tăng của GDP và trở thành động lực để ngăn chặn suy giảm kinh tế.

Thứ tư, xuất nhập khẩu đã có những diễn biến mới. Tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 5 ước đạt 4,4 tỷ USD, tăng nhẹ so với tháng 4; tính chung 5 tháng đạt 22,857 tỷ USD, vẫn còn giảm 6,8% so với cùng kỳ. Tổng kim ngạch nhập khẩu tháng 5 ước đạt 5,9 tỷ USD, tăng so với tháng 4; tính chung 5 tháng đạt 23,985 tỷ USD, giảm 37%. Việt Nam xuất siêu trong quý 1, sang tháng 4 đã nhập siêu 1,117 tỷ USD; tháng 5 nhập siêu cao hơn (1,5 tỷ USD), nên tính chung 5 tháng đã nhập siêu 1,128 tỷ USD. Như vậy, đã nhập siêu trở lại và có xu hướng tăng lên. Tuy nhiên, mức nhập siêu năm nay sẽ không cao như kế hoạch (20,7 tỷ USD) đưa ra từ cuối năm ngoái và có thể chỉ bằng 1/3 – 1/2 nhập siêu 18 tỷ USD của năm ngoái.

Thứ năm, tuy có những dấu hiệu tích cực nhưng cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu còn tiếp tục tác động tiêu cực do đó chưa thể lạc quan với kết quả đã đạt được. Mức tăng trưởng GDP chưa cao, nhiều chỉ tiêu phát triển của các ngành sản xuất, kinh doanh vẫn đạt thấp hơn mục tiêu kế hoạch và thấp hơn so với cùng kỳ các năm trước. Suy thoái kinh tế thế giới cùng với khuynh hướng bảo hộ mậu dịch gia tăng tiếp tục tác động tiêu cực đến thị trường xuất khẩu. Cân đối ngân sách căng thẳng, nguồn thu ngân sách nhà nước bị co hẹp, trong khi nhu cầu chi lại tăng lên. Cán cân thanh toán tổng thể năm 2009 chưa vững chắc, có thể tác động bất lợi tới các cân đối vĩ mô khác. Công tác giải quyết việc làm và đời sống nhân dân ở nhiều vùng còn khó khăn. Các chế độ, chính sách an sinh xã hội triển khai chậm, lúng túng và còn có hiện tượng tiêu cực. tình hình an ninh trật tự, tội phạm tại một số địa bàn còn phức tạp. Ô nhiễm môi trường, ách tắc giao thông và vệ sinh an toàn thực phẩm, dịch bệnh vẫn đang là những vấn đề bức xúc của toàn xã hội.

Thời gian qua, trong bối cảnh suy thoái kinh tế, ngành ngân hàng được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất nhằm giúp doanh nghiệp, người dân cơ cấu lại sản xuất và giảm giá bán thông qua giải ngân tín dụng có hỗ trợ lãi suất. Tuy nhiên từ chính sách này đang nảy sinh 2 vấn đề “lạ”:

Thứ nhất là liệu có sự nhầm lẫn giữa lựa chọn giải pháp cơ cấu lại thị trường và sức mua thay vì cơ cấu giá vốn. Trên thực tế, các tổ chức tín dụng

và NHTM cũng là một loại hình doanh nghiệp, nếu nền kinh tế suy thoái, sức mua thấp, hàng hoá sản xuất không phù hợp với các nhu cầu bức thiết và khả năng thanh toán của người dân trong nước và của thị trường xuất khẩu ở nước ngoài thì việc giảm giá vốn (là nỗ lực của chính phủ) và việc tổ chức thực hiện đúng đối tượng thụ hưởng của hệ thống ngân hàng cũng sẽ chỉ đạt được những hiệu quả không như mong đợi. Nếu các tổ chức tín dụng vẫn “đua nhau” tăng lãi suất huy động để lấy vốn giải ngân “ăn theo” với phần tín dụng có hỗ trợ lãi suất thì hãy xem chừng rủi ro tín dụng, kể cả “trong chuẩn” và dưới chuẩn. Nền kinh tế đang cần nhiều hơn các động thái cơ cấu lại thị trường, cơ cấu lại sức mua hơn là cơ cấu lại giá vốn.

Thứ hai là trong các tổ chức tín dụng hiện nay số đông đang “thừa vốn ngoại tệ nhưng lại đang thiếu tiền ngoại tệ để bán theo nhu cầu”, tình trạng “đô la hóa” đang hoành hành làm cho đồng tiền này “lên ngôi” ngay cả khi ở chính quốc của nó đang trong cơn khủng hoảng phải liên tục đổ tiền ra để cứu kinh tế. Vì sao có những hiện tượng lạ này ngay khi cán cân thương mại đang kết dư sau 4 tháng đầu năm 2009 và cán cân vãng lai quý 1/2009 cũng thặng dư ở mức 2,6 tỷ USD so với mức âm 6,1 tỷ USD của cùng kỳ năm 2008. Qua nghiên cứu và phân

tích cho thấy, do quản lý ngoại hối chưa chặt, nên nhiều tổ chức kinh tế của nhà nước vừa được “độc quyền” khai thác tài nguyên xuất khẩu, vừa “cửa quyền” và làm “đầu tàu” trong việc găm giữ ngoại tệ, làm cho ngoại tệ “thiếu” một cách giả tạo trên thị trường. Để giải quyết vấn đề này ngân hàng nhà nước (NHNN) cần tăng cường các nghiệp vụ hoán đổi ngoại tệ với quy mô lớn hơn cho các NHTM để tạo thêm nguồn vốn VND cho các NHTM cấp tín dụng cho nền kinh tế theo các chương trình hỗ trợ của chính phủ và đóng vai trò là người mua – bán cuối cùng để tham gia giải quyết bài toán “thừa vốn, thiếu tiền ngoại tệ” hiện nay tại nhiều NHTM.

Thứ ba là khi cần, NHNN có chính sách sẵn sàng bán ngoại tệ cho các NHTM để gián tiếp can thiệp mạnh mẽ hơn, tạo thanh khoản và kích hoạt trở lại hoạt động bình thường của thị trường tín dụng nội tệ.

Thứ tư, các cấp, các ngành cần tập trung cơ cấu lại thị trường đầu tư theo hướng xác định đầu ra chắc chắn trước khi “đổ vốn” ra. Các loại hàng hóa chắc chắn có đầu ra lúc này chính là: các mặt hàng thiết yếu như vật tư nông nghiệp, giống cây trồng, cơ sở chế biến sau thu hoạch... có thị trường rộng lớn ở nông thôn, kết cấu hạ tầng thành phố và nông thôn, cơ cấu lại đô thị, đào tạo nghề....

Thứ năm, thiết kế chính sách lãi suất phải tôn trọng qui luật thị trường trong mối quan hệ với tỷ giá và dự báo lạm phát thời “hậu suy giảm”.

Thứ sáu, nhà nước cần có các giải pháp đồng bộ để chống “đô la hóa”, còn nếu tiếp tục để “Đô la hoá” trên thị trường mà tiếp tục sử dụng biện pháp hành chính ngăn chặn thì chắc chắn, việc thiếu hụt cung cầu ngoại tệ trên thị trường sẽ vẫn cứ xảy ra như trong thời gian qua.

Giá vàng trong nước thời gian qua liên tục lập và phá kỷ lục, đã có lúc chạm đỉnh cao lịch sử 2.150.000 – 2.160.000 đồng/chỉ khi giá thế giới tăng lên 980-987USD/oz. Tuy nhiên so với đợt sốt giá cách đây 2 tháng, phản ứng của thị trường lần này khá bình tĩnh thể hiện ở khối lượng giao dịch vàng miếng không có sự gia tăng đột biến nào. Cách đây chưa lâu, giá vàng thế giới chạm ngưỡng 1000USD/oz nhưng giá vàng trong nước không cao như hiện nay, vậy vì đâu có sự thay đổi này. Nguyên nhân thứ nhất liên quan tới tỷ giá USD/VND. Hồi tháng 2, trên thị trường tồn tại hai mức tỷ giá, một là tỷ giá USD do NHNN công



bố, và hai là tỷ giá USD của NHTM niêm yết với biên độ +/-3% so với tỷ giá trung tâm. Tỷ giá USD thị trường tự do khi đó ngang bằng với tỷ giá của các NHTM. Hiện nay, trên thị trường tồn tại ba mức tỷ giá. Ngoài tỷ giá của NHNN và tỷ giá của NHTM với biên độ được nới ra +/-5%, còn có mức tỷ giá cao hơn hẳn trên thị trường tự do. Sau đợt xả hàng hồi tháng 2 và tháng 3, giá vàng trong nước có một giai đoạn cao hơn giá vàng thế giới, nên nhiều khả năng xảy ra hoạt động nhập lậu vàng vào Việt Nam. Các đầu mối nhập vàng phải mua USD với tỷ giá "chợ đen" nên khi giá USD thị trường này tăng mạnh, giá vàng cũng bị đẩy lên theo. Nguyên nhân thứ hai liên quan tới vấn đề nguồn cung trên thị trường. Trong tháng 2, người dân ồ ạt đi bán vàng, trong khi khách mua vào không có, nên giá vàng bị ghìm thấp hơn nhiều so với giá thế giới. Hiện nay, hoạt động bán ra của người dân rất hạn chế nên giá vàng trong nước đã về sát giá thế giới. Thêm vào đó, giá vàng được giữ ở mức cao trong thời gian khá lâu, thị trường có vẻ như đã quen với mặt bằng giá mới, với việc nền kinh tế đưa ra các dấu hiệu khả quan, niềm tin của người dân dần quay lại thì việc mua vàng tích trữ truyền thống của người dân cũng là yếu tố đẩy giá vàng lên cao trên thị trường. Điều này cho thấy giá vàng trong nước không chỉ bị ảnh hưởng bởi giá vàng thế giới mà còn bị tác động rất nhiều nguyên nhân, chẳng hạn như tỷ giá hối đoái, cung cầu vàng trong nước, chính sách của Chính phủ....

Tháng 5 ghi nhận không khí sôi động trên các sàn chứng khoán và cũng là quãng thời gian mà nhà đầu tư nội dẫn dắt TTCK. Nhà đầu tư hồ hởi đến sàn từ sớm mỗi ngày để chia sẻ thông tin, bàn luận thị trường. Sự hưng phấn của thị trường không dừng lại ở một hai phiên mà kéo dài bền bỉ, khiến tổng lượng cổ phiếu sang tay từ đầu tháng 5 khá đều đặn, ở mức trên 40 triệu chứng khoán mỗi phiên, bất kể những phiên Vn-Index điều chỉnh. Con số nghìn tỷ giá trị giao dịch trên bảng điện tử cũng trở nên quen thuộc với nhà đầu tư. Điểm khá đặc biệt, động thái mua bán của nhà đầu tư trong nước không còn rập khuôn theo khối ngoại. Phiên ngày 15/5, khối ngoại xả ra gấp 3 lần mua vào, với gần 6,8 triệu chứng khoán, trị giá 338 tỷ đồng. Trong khi đó, nhà đầu tư nội ào ạt gom hàng chính là tác nhân đẩy thanh khoản Vn-Index lên cao 52,7 triệu chứng



khoán, bởi lượng mua của khối ngoại chỉ 2,3 triệu. Không hoang sợ trước hành động bán tháo ấy, khối nội vẫn mạnh dạn ôm vào ở những phiên tiếp theo khiến thanh khoản duy trì đều đặn trên 50 triệu. Theo nhận định của một số chuyên gia và các nhà đầu tư, mức 366-370 vốn được xem là ngưỡng cản khó vượt qua nhưng VN-Index lại chinh phục ngưỡng này và thừa thắng xông lên đã vực dậy niềm tin nhà đầu tư. Lực cầu nội địa còn mạnh vì các cá nhân không kịp mua thời gian qua đã tranh thủ gom hàng với hi vọng VN-Index sẽ lên 420-450 và thậm chí là 500 đến cuối năm. Một yếu tố không kém phần quan trọng tạo nên động lực cho cầu nội địa là những chuyển biến tích cực của kinh tế vĩ mô, gói kích cầu của chính phủ, kết quả kinh doanh quý I của các doanh nghiệp niêm yết....

Ngoài ra có thể còn vì giá vàng trong thời gian qua liên tục tăng cao, cơ hội lướt sóng kiếm lời đã giảm hẳn đã khiến nhiều nhà đầu tư chuyển tiền sang kênh chứng khoán. Lãi suất tiền gửi ngân hàng kém hấp dẫn hơn với mức dao động 8-9%/năm trong khi trong tháng vừa qua, không ít cổ phiếu sau một tuần đã tăng 10%, thậm chí lên 20-30%. Thị trường BĐS cũng chưa hấp dẫn với đối tượng lướt sóng khiến nguồn cầu chứng khoán tăng mạnh ■